TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/LĐ-ST
Ngày: 31 – 3 – 2025
V/v "Vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Chí Lin;
2. Bà Nguyễn Thị Rạt.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Ngọc Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 193/2024/TLST – LĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-LĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2025/QĐ-HPT ngày 13/3/2025, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Bích N, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (xin vắng mặt).

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C;

Địa chỉ trụ sở: Lô E, đường số I, Khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Người đại diện theo pháp luật: Ông (bà) Meang Juri (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bảo hiểm xã hội tỉnh L; Địa chỉ trụ sở: Số H, T, phường D, thành phố T, tỉnh Long An. Người đại diện theo pháp luật: Ông T – Giám đốc (xin vắng mặt).

3.2. Bà Hồ Thị Bé T1, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 07 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án bà Hồ Thị Bích N trình bày:

Do không am hiểu quy định pháp luật nên vào năm 2016 bà N có cho em ruột bà Hồ Thị Bé T1 mượn giấy chứng minh nhân dân do bà N đứng tên để xin việc làm tại Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C; địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đ, Long An. Bà T1 có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo sổ bảo hiểm xã hội mã số 8016033664 trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2016 đến hết tháng 5 năm 2017, thì bà T1 nghỉ việc.

Trong khi đó, năm 2016 bà N xin vào làm việc tại Công ty TNHH MTV X; đại chỉ trụ sở: Lô B, Khu công nghiệp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Bà N có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và được cấp Sổ bảo hiểm xã hội với mã số 8916080098, đến tháng 3 năm 2020 thì bà N nghỉ việc.

Do vậy, hiện nay tồn tại 02 sổ bảo hiểm xã hội số 0816033664 và số 8916080098 cùng mang tên Nguyễn Thị Bích N1 nên bà N1 không thể thực hiện việc chốt sổ và lãnh bảo hiểm một lần được. Do đó bà N1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Tuyên vô hiệu hợp đồng lao động lập giữa bà Hồ Thị Bích N (người thực hiện lao động là Hồ Thị Bé T1) với Công ty TNHH MTV J (nay là Công ty TNHH MTV C) từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017.

2/ Điều chỉnh thông tin cá nhân ghi trên sổ bảo hiểm xã hội mã số 8016033664 từ tên Hồ Thị Bích N sang tên bà Hồ Thị Bé T1 tham gia lao động và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 11/2016 đến hết tháng 6/2017 tại Công ty TNHH MTV J.

Đối với bị đơn Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C, từ khi Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa lý vụ án cho đến nay, người đại diện theo pháp luật của bị đơn không đến tòa, không có ý kiến gì phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Bé T1 vắng mặt nhưng tại bản tự khai, bà T1 trình bày: Bà xác nhận là em ruột của bà Hồ Thị Bích N và có mượn giấy chứng minh nhân dân của bà N để xin vào làm việc tại Công ty TNHH MTV J *nay là Công ty TNHH MTV C* từ tháng 11 năm 2016 đến hết tháng 5 năm 2017 và có tham gia bảo hiểm xã hội mã số bảo hiểm là 8016033664 mang tên Hồ Thị Bích N, thông tin ghi trên hợp đồng lao động là tên Hồ Thị Bích N. Bà thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà N, không có tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án này và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo qui định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh L trình bày: Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội tỉnh L thông tin:

bà Hồ Thị Bích N có thời gian tham gia đóng BHXH, BHTN từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 trên sổ số 8016033663 tại Công ty TNHH MTV J, địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp T, xã Đ, Đ, Long An. Qua tra cứu dữ liệu chi trả chính sách BHXH, BHTN tại BHXH tỉnh L đến ngày 23/12/2024, bà N chưa hưởng chế độ BHXH một lần và chưa hưởng trợ cấp BHTN với với thời gian đóng BHXH, BHTN nêu trên.

BHXH tỉnh L không cung cấp được hợp đồng lao động theo đề nghị của Tòa án và đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 49 của Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội Khóa 14, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích N về việc vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Hồ Thị Bích N (do bà Hồ Thị Bé T1 thực hiện) với Công ty TNHH MTV J; địa chỉ: khu công nghiệp T, xã Đ, Đ, Long An, thời gian lao động từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017; Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 8016033664 từ tên Hồ Thị Bích N sang tên Hồ Thị Bé T1, thời gian lao động từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 tại Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích N như trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: "*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*" vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự. Công ty TNHH MTV J này là Công ty TNHH MTV C có trụ sở tại Khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Bà Hồ Thị Bích N là người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH MTV C là người bị kiện được xác định là bị đơn. Bà Hồ Thị Bé T1 và Bảo hiểm xã hội tỉnh L được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Thời hiệu khởi kiện: Bà Hồ Thị Bích N khởi kiện Công ty TNHH MTV C vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng lao động giả tạo nên bà Hồ Thị Bích N có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 190 Bộ Luật lao động năm 2019, Điều 184 và Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Bà Hồ Thị Bích N có nộp chứng cứ là: sổ BHXH mã số 8916080098 và quá trình tham gia bảo hiệm xã hội. BHXH tỉnh L cung cấp thông tin thời gian đóng BHXH của bà Hồ Thị Bích N từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 trên sổ BHXH mã số 8016033664.

Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

Bộ luật Lao động để áp dụng giải quyết tranh chấp: Các bên tranh chấp hợp đồng lao động trong thời gian năm 2016 nên Bộ luật Lao động được áp dụng để giải quyết tranh chấp là Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007). Thời điểm giải quyết tranh chấp thì Bộ luật Lao động năm 2019, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đang có hiệu lực pháp luật nên được áp dụng.

Tòa án lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và xét xử vụ án trong phạm vi đương sự yêu cầu.

[2].Về nội dung:

[2.1]. Về hợp đồng lao động: Bà Hồ Thị Bích N khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được giao kết giữa bà Hồ Thị Bích N (nhưng do bà Hồ Thị Bé T1 là người trực tiếp lao động) với Công ty TNHH MTV J là vô hiệu. Tuy nhiên, bà Hồ Thị Bích N, bà Hồ Thị Bé T1 không cung cấp được hợp đồng lao động do bị thất lạc. Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh L, xác định: Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV J có tham gia đóng bảo hiểm cho bà Hồ Thị Bích N từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 theo sổ bảo hiểm số 8016033663 nên có căn cứ xác định giữa bà Hồ Thị Bích N với Công ty TNHH MTV J có giao kết hợp đồng lao động, thời hạn hợp đồng từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 nhưng người trực tiếp tham gia lao động là bà Hồ Thị Bé T1.

[2.2]. Xét thấy, bà Hồ Thị Bích N có cho bà Hồ Thị Bé T1 mượn chứng minh nhân dân để giao kết hợp đồng lao động và trực tiếp tham gia lao động, đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 tại Công ty TNHH MTV J theo sổ BHXH mã số 8016033664. Trong khi đó bà Hồ Thị Bích N trực tiếp

tham gia lao động tại Công ty TNHH MTV X và tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc với mã số sổ BH 8916080098 từ tháng 3 năm 2016 đến tháng 3 năm 2020.

Như vậy có căn cứ xác định trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 thì người mang tên Hồ Thị Bích N tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH MTV J và Công ty TNHH MTV X với 02 mã số BHXH khác nhau nên bà Bích N không thể chốt sổ và lãnh BHXH một lần được.

Việc bà Hồ Thị Bé T1 tham gia trực tiếp lao động với Công ty TNHH MTV J từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 nhưng hợp đồng lao động ghi tên Hồ Thị Bích N là vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007), vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động, vi phạm các hành vi bị cấm như gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện BHXH, BHTN theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 nên có cơ sở xác định hợp đồng lao động giữa bà Hồ Thị Bích N với Công ty TNHH MTV J giai đoạn từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 là không có hiệu lực.

Từ các nhận định nêu trên, xét yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2]. Về hậu quả của hợp đồng lao động bị vô hiệu: Do hợp đồng lao động bị vô hiệu nên sẽ điều chỉnh tên Hồ Thị Bích N trên Sổ bảo hiểm xã hội số 8016033664 trong giai đoạn từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017 tại Công ty TNHH MTV J thành tên Hồ Thị Bé T1.

[3]. Bà Hồ Thị Bé T1, Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C không có tranh chấp gì trong vụ án nên không đề cập xem xét.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5].Về án phí:

Ghi nhận ý kiến của bà Hồ Thị Bích N: tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm đồng sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68, Điều 184, Điều 186, Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 4, Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007);

Căn cứ Điều 13, khoản 1 Điều 15; Điều 18, Điều 21, Điều 49, Điều 50, Điều 51 và Điều 190 Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích N về việc: "*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*" với Công ty TNHH MTV C.

1.1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Hồ Thị Bích N (do bà Hồ Thị Bé T1 là người trực tiếp lao động) với Công ty TNHH MTV J nay là Công ty TNHH MTV C từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017.

1.2. Điều chỉnh tên Hồ Thị Bích N thành tên Hồ Thị Bé T1 trên sổ bảo hiểm mã số 8016033664 trong khoảng thời gian lao động từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017.

Bà Hồ Thị Bích N và bà Hồ Thị Bé T1 được quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh L để điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 8016033664 từ tên Hồ Thị Bích N sang tên Hồ Thị Bé T1.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Hồ Thị Bích N tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được chuyển từ tiền tiền tạm ứng án phí mà bà Hồ Thị Bích N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6295 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, sang án phí để thi hành.

3. Án xử sơ thẩm, tuyên án công khai, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Thức

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.